

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 102/2023/HSST

Ngày: 07-7-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tú Nga và ông Nguyễn Tấn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Thao - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLST-HS ngày 22/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 22/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Anh T**, giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn H, sinh năm 1974 và bà: Trương Thị M, sinh năm 1974; Vợ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1990, có 02 người con sinh năm 2018 và năm 2020: Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn ; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn S**, giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Xuân T (chết) và bà: Bùi Thị M, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996, có 02 người con sinh năm 2018 và năm 2020: Tiền án: Ngày 14/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chưa thi hành án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:*

Ông Đinh Văn Hiền và ông Bùi Quang Thạch - Luật sư của văn phòng Luật sư Thạch Law Firm thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Lê Anh Tuấn do gia đình bị cáo mời. Ông Thạch có mặt, ông Hiền vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo.

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Văn M (đã chết), người đại diện hợp pháp của ông Mâu gồm có: Bà Lê Thị Kim K, sinh năm 1951 là vợ bị hại, chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1972, anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1974, anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1979 là các con của bị hại.

Bà K, chị D, anh L và chị L đều ủy quyền cho anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu phố M, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Định (Anh S vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:*

Anh Trương Ngọc Th, sinh năm 1990 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

Chị Đặng Thị Ngọc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/11/2022, Lê Anh T (không có giấy phép lái xe theo quy định) cùng Lê Văn S (có giấy phép lái xe hạng E) thay nhau điều khiển xe ô tô tải biển số 36C-303.21 đi từ Thanh Hóa vào TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để chở hàng. Đến khoảng 03 giờ ngày 17/11/2022, khi đi đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, mặc dù S biết rõ T bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi tước quyền sử dụng giấy phép lái xe ô tô và hiện tại không có giấy phép điều khiển xe ô tô theo quy định pháp luật nhưng vẫn giao xe ô tô biển số 36C-303.21 cho T điều khiển. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn Km1221 Quốc lộ 1A thuộc tổ 5, khu vực 9, phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, T phát hiện phía trước có một xe ô tô (không xác định biển số) đang lưu thông ở làn đường sát giải phân cách cố định. Lúc này, T muốn vượt qua xe ô tô phía trước nên đã bật đèn xinhan phải, điều khiển xe ô tô di chuyển sang làn đường bên phải và tăng tốc vượt lên, nhưng do T điều khiển xe ô tô vượt không đảm bảo an toàn nên đã để phần cạnh phía trước bên phải của thùng xe ô tô tải biển số 36C-303.21 va chạm với phần đầu tay nắm lái bên trái của xe mô tô biển số 77G1-804.71 do ông Nguyễn Văn M điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, làm ông M ngã xuống đường gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả, ông M chết tại chỗ.

Ngày 25/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 400, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn M là do sốc đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Về dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo Lê Anh T đã tác động gia đình cùng anh Trương Ngọc Th chủ sở hữu xe ô tô biển số 36C-303.21 bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn M số tiền 100.000.000 đồng (Trong đó: T bồi thường 50.000.000 đồng và anh Th bồi thường 50.000.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSQN ngày 19/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn S về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Anh T, Lê Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Anh T, Lê Văn S theo Cáo trạng.

- Đối với bị cáo Lê Anh T: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Đối với bị cáo Lê Văn S: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Lê Anh T, Lê Văn S thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Luật sư Bùi Quang Thạch bào chữa cho bị cáo Lê Anh T và bị cáo T bào chữa bổ sung: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Anh T. Mong HĐXX xem xét: Qua vụ tai nạn cho thấy, xe máy của nạn nhân không bị hư hỏng, xe ô tô do bị cáo T điều khiển cũng không bị hư hỏng, vị trí va chạm của xe máy là tại vị trí tay lái bên trái. Một vụ tai nạn cũng đơn giản, nếu nạn nhân là người trẻ tuổi sức khỏe tốt, phản xạ nhanh thì hậu quả chết người không xảy ra. Thật không may nạn nhân là người cao tuổi, sức khỏe yếu, vụ va chạm đơn giản mà không qua khỏi. Bị cáo Lê Anh T trước đó được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, khác với trường hợp

“Không có giấy phép lái xe” mà điều khiển xe ô tô tham giao giao thông. Tuy nhiên, trước đó T bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi tước giấy phép lái xe có thời hạn 02 tháng, chỉ ít ngày nữa T nhận lại giấy phép lái xe, đây là điều không may cho bị cáo. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã ra tự thú, trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã khai báo đúng sự thật, đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về việc mình đã gây ra. Từ khi xảy ra sự việc, mặc dù đường xá xa xôi bị cáo cùng với gia đình và chủ xe ô tô đã đến gia đình bị hại xin lỗi, thăm viếng và bồi thường, thể hiện tinh thần trách nhiệm của bị cáo với gia đình bị hại. Gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 02 con còn nhỏ. Tai nạn giao thông là điều không ai mong muốn, xảy ra ngoài ý muốn của cả hai bên. Từ những nhận định trên, kính mong HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Luật sư Đinh Văn Hiền gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Lê Anh T: Bị cáo lần đầu tiên trong đời làm nghề lái xe ô tô bị vướng vào vụ tai nạn giao thông có yếu tố hình sự. Bị cáo có lý lịch rõ ràng, bản thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình nuôi 02 con còn nhỏ. Từ khi xảy ra sự việc, mặc dù đường xá xa xôi bị cáo cùng với gia đình và chủ xe ô tô đã đến gia đình bị hại xin lỗi, thăm viếng và bồi thường, thể hiện tinh thần trách nhiệm của bị cáo với gia đình bị hại. Trong suốt quá trình tố tụng bị cáo đã khai báo đúng sự thật, đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về việc mình đã gây ra. Từ những nhận định trên, kính mong HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Lê Anh T, Lê Văn S xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 07 giờ 00 phút 17/11/2022, bị cáo Lê Anh T điều khiển xe ô tô biển số 36C-303.21 lưu thông trên quốc lộ 1A (theo hướng Bắc – Nam) đi đến đoạn

Km1221 Quốc lộ 1A thuộc tổ 5, khu vực 9, phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, lúc này phía trước cùng chiều có một xe ô tô (không xác định biển số) đang lưu thông, do muốn vượt xe ô tô này, bị cáo đã bật xi nhan và điều khiển xe ô tô biển số 36C-303.21 vượt qua bên phải xe ô tô, do không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 77G1-804.71 do ông Nguyễn Văn M điều khiển chạy cùng chiều phía trước, gây ra vụ tai nạn giao thông làm ông M chết tại chỗ.

2.1 Bị cáo Lê Anh T có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, được học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, vào ngày 17/10/2022, bị cáo đã bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 02 tháng hạng C từ ngày 17/10/2022 đến ngày 08/12/2022. Buộc bị cáo phải biết rằng, trong thời gian bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng C, bị cáo không được điều khiển xe ô tô tham gia giao, nhưng ý thức xem thường pháp luật, vào ngày 17/11/2022, bị cáo Lê Anh T đã điều khiển xe ô tô biển số 36C-303.21 tham gia giao thông, do cầu thả, vượt xe cùng chiều không đúng quy định, không đảm bảo an toàn, đã gây ra tai nạn giao thông làm chết ông Nguyễn Văn M, bị cáo Lê Anh T đã vi phạm phạm khoản 9 Điều 8, khoản 2 và khoản 4 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo. Do đó, Cáo trạng số 95/CT-VKSQN ngày 19/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

2.2 Đối với bị cáo Lê Văn S, bị cáo biết bị cáo Lê Anh T vi phạm luật giao thông đường bộ và bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi xử phạt tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 02 tháng hạng C từ ngày 17/10/2022 đến ngày 08/12/2022, nên phải biết chưa hết thời gian bị Tước giấy phép lái xe thì bị cáo Lê Anh T không đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Tuy nhiên vào ngày 17/11/2022, bị cáo đã giao xe ô tô biển số 36C-303.21 cho bị cáo Lê Anh T điều khiển và gây ra tai nạn giao thông làm chết ông Nguyễn Văn M. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Lê Văn S về tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết “*Làm chết người*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét lời bào chữa của luật sư Đinh Văn Hiền và ông Bùi Quang Thạch cho bị cáo, được HĐXX xem xét đầy đủ toàn diện, tuy nhiên luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, về hình phạt đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp với nhận định của HĐXX nên không chấp nhận.

[4] Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương nên phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

5.1 Về nhân thân: Bị cáo Lê Anh T có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì; bị cáo Lê Văn Sáu có nhân thân xấu.

5.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Anh T không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Lê Văn S, vào ngày 14/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo S chưa nộp phạt nên chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng với lỗi vô ý nên bị cáo không được xem là tái phạm.

5.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho các bị cáo. Bị cáo Lê Anh T đã tác động gia đình cùng với chủ xe ô tô biển số 36C-303.21 bồi thường cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo T. Bị cáo Lê Anh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt như đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Đối với bị cáo Lê Văn S xử hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự, công việc làm của bị cáo Sáu không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo Lê Anh T và anh Trương Ngọc Th là chủ xe ô tô biển số 36C-303.21 đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn M số tiền 100.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn S là người đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo và anh Trương Ngọc Th bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo đều bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Anh T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn S.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Bị cáo Lê Văn S phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lê Anh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2022.

2.2 Xử phạt bị cáo Lê Văn S 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Lê Văn S cho UBND xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Lê Văn S có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Lê Anh T, Lê Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA TP. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Hưng